

Bản án số: 123/2020/HS-ST
Ngày: 31-8-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Gia Đỉnh

Ông Dương Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2020/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1971 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Bán xỏ số; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Lê Thị L; có chồng là Ngô Viết C và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn B, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ dân phố T, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 08/5/2020, tại khu vực ven đường Tôn Đức Thắng, gần siêu thị Coopmart, thuộc tổ dân phố T, phường K, thành phố Vĩnh

Yên, cơ quan CSĐT công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Kim H có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho hai người đàn ông tự khai tên là Đặng Văn T và Nguyễn Văn Đ với số tiền 5.591.000 đồng. Cụ thể: H bán cho T các số lô 18, 81, 54 mỗi số 50 điểm; số lô 63 là 20 điểm và các số đề 03, 30 mỗi số 60.000 đồng; số đề 18 là 90.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề trái phép cho T là 4.035.000 đồng. H chiết khấu cho T 35.000 đồng, T chỉ phải trả cho H 4.000.000 đồng; bán cho Đ các số lô 15, 62, 70 mỗi số 20 điểm và các số đề 89, 98 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền là 1.550.000 đồng. H chiết khấu cho Đ 40.000 đồng, Đ chỉ phải trả cho H 1.510.000 đồng.

Quá trình điều tra xác Đ, trước đó H còn bán số đề 83 với số tiền 6000 đồng cho Nguyễn Văn B.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu giữ của H số tiền 6.720.000đ; 01 chiếc bàn gỗ cũ; 02 chiếc ghế nhựa màu xanh đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio đã qua sử dụng

Quá trình điều tra xác Đ: Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Văn B, Đặng Văn T và Nguyễn Văn Đ đã thống nhất về hình thức đánh bạc và mức sát phạt thắng, thua, cụ thể như sau: Kết quả trúng lô, đề xác Đ thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày, có 27 giải. Số lô là số các con bạc mua đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải mở thưởng, nếu có số lô nào trùng với một trong 27 giải đó thì con bạc mua số lô đó thắng. H thu của T và Đ tiền mua một điểm lô là 22.500đ, nếu T và Đ thắng thì H phải trả 1 điểm lô là 80.000đ. Số đề là các con bạc mua đối chiếu với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu số đề các con bạc mua trùng với số này thì được 70 lần số tiền đã mua.

Tại bản Cáo trạng số: 113/CT-VKSTP.VY ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 08/5/2020, tại khu vực ven đường Tôn Đức Thắng, gần siêu thị Coopmart, thuộc tổ dân phố Thanh Giã 2, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, cơ quan CSĐT công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Kim H có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho hai người đàn ông tự khai tên là Đặng Văn T và Nguyễn Văn Đ với tổng số tiền là 5.585.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, trước đó H còn bán 6000 đồng số đề trái phép cho Nguyễn Văn B. Như vậy tổng số tiền mà H bán số lô, số đề trái phép cho Đặng Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn B là 5.591.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là một trong những nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo Nguyễn Thị Kim H là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm

pháp song do tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Chồng bị cáo là chiến sỹ phục vụ trong lực lượng quân đội, được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe yếu, bệnh tật nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 B luật hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 B luật hình sự đối với bị cáo, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: để nâng cao tính răn đe đối với bị cáo nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6]. Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn B là người thực hiện hành vi đánh bạc với H bằng hình thức mua số đề trái phép với số tiền 6.000đ. B chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000đ, hành vi của B chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 29/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết Đ xử phạt hành chính đối với B về hành vi đánh bạc, mức phạt 200.000đ là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với hai người đàn ông tự khai là Đặng Văn T, Nguyễn Văn Đ là những người đánh bạc với H bằng hình thức mua số lô, số đề của H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương về nhân thân của hai đối tượng trên nhưng không có người nào có tên, tuổi như trên. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 6.720.000đ Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị Kim H, quá trình điều tra xác định trong đó 5.516.000đ là tiền H đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho B, Thủy và Đ mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; còn lại số tiền 1.204.000đ là tiền riêng của H, không liên quan đến hành vi đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 chiếc máy tính cầm tay Casio đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Kim H là tài sản của H không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 bàn gỗ, 02 ghế nhựa đều đã cũ, H sử dụng để ngồi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là vật chứng của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ vì không còn giá trị sử dụng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Nguyễn Thị Kim H cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 10.000.000 đ (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 B luật hình sự năm 2015; Điều 106 B luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bàn gỗ và 02 ghế nhựa đã cũ thu giữ của Nguyễn Thị Kim H, sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.516.000đ thu giữ của Nguyễn Thị Kim H là tiền đánh bạc mà có.

Trả lại Nguyễn Thị Kim H số tiền 1.204.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/8/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy Đ pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CA thành phố Vĩnh Yên;
- THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang